

Số: 69/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tài;

2. Bà Phan Thị Cẩm Hồng.

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét thấy: tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của nguyên đơn bà Trần Thị S không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 219 và điểm a khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 572/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc tranh chấp “quyền sử dụng đất” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị S, sinh năm: 1954; địa chỉ: số B ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số B ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn T, sinh năm: 1983; địa chỉ: số A ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số A ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Phạm Thị T1, sinh năm: 1950; địa chỉ: số A ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số A ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

- Ông Võ Văn T2, sinh năm: 1988; địa chỉ: số A ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số A ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

- Bà Võ Thị T3, sinh năm: 1992; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

- Bà Võ Thị D, sinh năm: 1986; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

- Bà Võ Kim D1, sinh năm: 1983; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Ông Võ Minh V, sinh năm: 1984; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Ông Võ Thành D2, sinh năm: 1984; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Ông Võ Thành T4, sinh năm: 1978; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Bà Võ Kim N, sinh năm: 1990; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm: 1960; địa chỉ: ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Bà Nguyễn Thị T5, sinh năm: 1977; địa chỉ: 1 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là 19/3 ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long).
- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1978; địa chỉ: 3 ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là 31/3 ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long).
- Bà Trần Thị L, sinh năm 1978; địa chỉ: số B ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số B ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; địa chỉ: số B ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số B ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Ông Nguyễn Văn N2, sinh năm 1983; địa chỉ: số B ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số B ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).
- Bà Trần Thị Yến E, sinh năm 1985; địa chỉ: số B ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre (nay là số B ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Bà Trần Thị S có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; trả lại các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã nộp khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (nếu có yêu cầu).

2.2. Về án phí: do bà Trần Thị S thuộc trường hợp người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí.

2.3. Về chi phí tố tụng: tổng cộng là 5.124.000 đồng, bà Trần Thị S có nghĩa vụ nộp toàn bộ và đã nộp xong.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 – Vĩnh Long;

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.